

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính, phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính ban hành mới thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành công thương tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1200/QĐ-BCT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 2786 /TTr-SCT ngày 29 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục 01 thủ tục hành chính và 01 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành

chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai.

(Danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính kèm theo).

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06/06/2024.

Điều 3. Sở Công Thương, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Công Thương cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính của Chính phủ.

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện cập nhật nội dung các thủ tục hành chính, cấu hình quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành được công bố theo Quyết định này lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh. Thực hiện cấu hình, tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Công Thương; UBND các huyện, UBND thành phố Biên Hòa và UBND thành phố Long Khánh; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Bộ Công Thương;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Đài PT- TH Đồng Nai;
- Tổng đài DVC 1022 (phối hợp công khai);
- Lưu: VT, KTN, HCC, Cổng TTĐT.



Nguyễn Sơn Hùng



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI TRONG LĨNH VỰC NGHỀ THỦ CÔNG MỸ NGHỆ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1613/QĐ-UBND ngày 30/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH CẤP TỈNH

ST T	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	LĨNH VỰC NGHỀ THỦ CÔNG MỸ NGHỆ							
1	1.012471	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ tại Hội đồng cấp tỉnh	Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ tại Hội đồng cấp tỉnh không quá 90 ngày	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Hội đồng cấp tỉnh	Không có	Nghị định số 43/2024/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “nghệ nhân nhân dân”, “nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1200/QĐ-BCT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;



**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH ĐỒNG NAI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1613/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)*

**Phần I
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ**

Stt	Mã TTHC	Tên quy trình	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Số trang
A	CẤP TỈNH					
I	Lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ					
1	1.012471	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ tại Hội đồng cấp tỉnh	Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ tại Hội đồng cấp tỉnh không quá 90 ngày	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.g ov.vn hoặc https://dichvucong.go v.vn (nếu có).	Ban hành mới	5

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Thủ tục: Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ tại Hội đồng cấp tỉnh

Lưu đồ giải quyết: Không quá 90 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (không quá 90 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương	0,5 ngày
Nhận hồ sơ và chuyển cho Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp	Bộ phận giao nhận Sở Công Thương	1 ngày
Thông báo công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu trên các phương tiện truyền thông của tỉnh; Tham mưu thành lập Hội đồng; Thẩm định hồ sơ; Tổ chức đánh giá thực tế	Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp	41
Trình lãnh đạo sở hồ sơ để trình UBND tỉnh tổ chức xét chọn	Phòng Quản lý Công nghiệp	15
Ký Tờ trình	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày
Nhận hồ sơ và chuyển cho Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận giao nhận Sở Công Thương	1 ngày

Nhận hồ sơ và tham mưu tổ chức để Hội đồng bỏ phiếu, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký kết quả xét chọn và chuyển cho Sở Công Thương	Văn phòng UBND tỉnh	28 ngày
Nhận và chuyển kết quả cho Sở Công Thương	Bộ phận giao nhận của Sở Công Thương	1 ngày
Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương	1 ngày